

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào thành phố Hải Phòng trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";*

*Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-TTg ngày 26/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";*

*Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào thành phố Hải Phòng trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 24/TTr-SKH-CN ngày 27/4/2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào thành phố Hải Phòng trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể:

1. Bổ sung các mục 3, 4 phần I của Kế hoạch như sau:

"3. Đến năm 2025: Cơ sở dữ liệu 200 hồ sơ công nghệ nước ngoài; 10 công nghệ được chuyển giao; ít nhất 01 công nghệ được giải mã, làm chủ; từ 150 đến 200 cán bộ, kỹ thuật viên, quản trị viên trong các doanh nghiệp, tổ chức được tập huấn, đào tạo về tìm kiếm công nghệ, giải mã làm chủ công nghệ, đánh giá công nghệ, chuyển giao công nghệ thông qua hình thức trực tiếp và trực tuyến; thiết lập 10 đối tác công nghệ quốc tế; số lượng dự án FDI có chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trung bình 10%/năm; phần đầu 30% doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chủ lực trong các ngành ưu tiên có đầu tư hạ tầng nghiên cứu phát triển phục vụ chuyển giao, hấp thụ công nghệ.

4. Đến năm 2030: Cơ sở dữ liệu 500 hồ sơ công nghệ nước ngoài; 20 công nghệ được chuyển giao; ít nhất 03 công nghệ được giải mã, làm chủ; 400 cán bộ, kỹ thuật viên, quản trị viên trong các doanh nghiệp, tổ chức được tập huấn, đào tạo về tìm kiếm công nghệ, giải mã làm chủ công nghệ, đánh giá công nghệ, chuyển giao công nghệ thông qua hình thức trực tiếp và trực tuyến; thiết lập 15 đối tác công nghệ quốc tế; số lượng dự án FDI có chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trung bình 15%/năm; phần đầu 70% doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chủ lực trong các ngành ưu tiên có đầu tư hạ tầng nghiên cứu phát triển phục vụ chuyển giao, hấp thụ công nghệ".

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại mục 4, phần II của Kế hoạch như sau:

- Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất:

"- Hướng dẫn, kết nối các tổ chức, cá nhân có hoạt động tìm kiếm và chuyển giao công nghệ tham gia các chương trình hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, các chương trình cho vay ưu đãi và các nội dung hỗ trợ khác của Trung ương theo Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" và Quyết định số 138/QĐ-TTg ngày 26/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ ba:

"- Hỗ trợ các tổ chức doanh nghiệp tiếp nhận, làm chủ và phát triển công nghệ trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên từ nước ngoài vào Hải Phòng thông qua các đề tài, dự án nghiên cứu và phát triển của thành phố theo 05 Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 trên

các lĩnh vực: (1) Công nghiệp, Giao thông, Đô thị; (2) Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản; (3) Sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; (4) Chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân; (5) Khoa học xã hội và Nhân văn”.

- Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ tư:

“- Hỗ trợ, huy động các nguồn vốn trong xã hội; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực công nghệ, tăng cường tỷ trọng công nghệ cao trên cơ sở kết hợp: Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học thông qua các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ của thành phố, bao gồm: Chương trình Tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ thành phố giai đoạn 2021-2025; Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thành phố giai đoạn 2021-2030; Chương trình Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học và công nghệ thành phố giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa thành phố giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình Đổi mới công nghệ thành phố giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố giai đoạn 2021-2025”.

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung tại mục 6, phần II của Kế hoạch như sau:

"Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp đào tạo nguồn nhân lực làm chủ, phát triển công nghệ từ nước ngoài vào thành phố thông qua các chương trình đào tạo theo Kế hoạch Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Kế hoạch thực hiện Chương trình Đổi mới công nghệ; Chương trình Tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ; Chương trình Đào tạo giám đốc doanh nghiệp của thành phố và thông qua các hoạt động liên quan khác tại các Sở, ngành, địa phương".

4. Bổ sung nội dung tại mục 7, phần II của Kế hoạch như sau:

"- Thu hút các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài đầu tư, thành lập cơ sở nghiên cứu và phát triển tại;

- Đẩy mạnh tìm kiếm, huy động các nguồn kinh phí của đối tác nước ngoài (hỗ trợ phát triển; vốn vay ưu đãi; viện trợ không hoàn lại;...) để thực hiện các chương trình, dự án tìm kiếm, chuyên giao công nghệ nước ngoài".

5. Bổ sung nội dung tại mục 1, phần IV của Kế hoạch như sau:

"- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, cung cấp thông tin về nhu cầu công nghệ, chuyên gia công nghệ, đối tác công nghệ, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm, chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ nước ngoài trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của thành phố".

6. Sửa đổi nội dung tại gạch đầu dòng thứ 3, mục 6, phần IV của Kế hoạch như sau:

"- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, cung cấp thông tin về nhu cầu công nghệ, chuyên giao công nghệ, đối tác công nghệ, dịch vụ hỗ trợ tìm

kiếm, chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ nước ngoài trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên của thành phố, tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ".

7. Bổ sung nội dung tại mục 9, phần IV của Kế hoạch như sau:

"- Chủ động xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích hợp tác, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Hải Phòng;

- Chủ động bố trí nguồn vốn, tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch nhằm đáp ứng được mục tiêu đề ra, cụ thể: Xác định nhu cầu công nghệ; hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ thông qua giới thiệu, kết nối, tư vấn; thu hút dự án đầu tư của doanh nghiệp FDI có kèm theo đào tạo, chuyên giao công nghệ và tham gia chuỗi giá trị cho các doanh nghiệp nội địa; đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án chuyên giao công nghệ, làm chủ công nghệ; thông tin tuyên truyền; tổng hợp kết quả về ứng dụng công nghệ, tiếp thu, làm chủ công nghệ và kết quả triển khai Kế hoạch".

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBNDTP;
- CVP, PCVP;
- Phòng: VX;
- CV: KH&CN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Minh Cường**